

Số : /KH-UBND

La Bằng, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn xã La Bằng

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP, ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg, ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH, ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và mẫu biểu báo cáo; Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021;

Căn cứ Quyết định số 514/QĐ-UBND, ngày 26/02/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Đại Từ về việc giao chỉ tiêu kế hoạch giảm nghèo năm 2024.

Thực hiện Kế hoạch số 258/KH-UBND ngày 21/8/2024 của UBND huyện Đại Từ về rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn xã La Bằng

Ủy ban nhân dân xã La Bằng xây dựng kế hoạch tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn xã La Bằng, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU.

1. Mục đích:

Rà soát, xác định số hộ, tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 được quy định tại Khoản 2, Điều 3, Nghị định số 07/2021/NĐ-CP, ngày 27/01/2021 của Chính phủ làm cơ sở đánh giá kết quả thực hiện giảm tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024 trên địa bàn xã và làm căn cứ để thực hiện các chính sách giảm nghèo, an sinh xã hội năm 2025.

2. Yêu cầu:

- Việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo phải được thực hiện từ xóm và trực tiếp đối với từng hộ; đảm bảo công khai, dân chủ, có sự tham gia của các cấp, các ngành và của người dân, sự giám sát của Ủy ban Mặt trận tổ quốc và tổ chức

các đoàn thể; thực hiện đúng quy trình rà soát theo chỉ đạo, hướng dẫn của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Lao động - TB&XH và UBND tỉnh Thái Nguyên.

- Xác định đúng đối tượng thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo; không để trùng lặp, bỏ sót đối tượng; phản ánh đúng thực trạng đời sống nhân dân.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG RÀ SOÁT.

1. Phạm vi rà soát: Tiến hành trên phạm vi toàn xã La Bằng.

2. Đối tượng rà soát: Hộ nghèo, cận nghèo năm 2024 có tên trong danh sách quản lý của xã tại thời điểm rà soát và hộ gia đình có Giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo (*Mẫu số 01 kèm theo QĐ số 24/2021/QĐ-CP*).

III. NỘI DUNG, PHƯƠNG PHÁP RÀ SOÁT.

1. Nội dung:

Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo nhằm nắm được các thông tin về hộ: Hiện trạng đất đai, tài sản, trình độ văn hoá, nghề nghiệp, lao động việc làm, tình hình thu nhập và chi tiêu của hộ gia đình ... từ đó ước lượng thu nhập bình quân và xác định mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ gia đình đối chiếu với tiêu chuẩn nghèo, cận nghèo được Thủ tướng Chính phủ ban hành để xác định được số hộ nghèo, hộ cận nghèo của địa phương.

2. Phương pháp:

- Sử dụng phần mềm rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo để thu thập, khảo sát thông tin hộ gia đình.

- Kết hợp các phương pháp như: Đăng ký của người dân, nhận dạng và phân loại nhanh, ước lượng thu nhập, phương pháp chuyên gia, phương pháp đánh giá có sự tham gia của người dân.

- Cuộc rà soát thu thập các thông tin được tiến hành trên 02 loại phiếu sau:

+ Phiếu A: Danh sách hộ gia đình đăng ký tham gia và phân loại nhanh tại xóm/tổ dân phố.

+ Phiếu B: Rà soát xác định hộ nghèo và hộ cận nghèo (sử dụng phần mềm rà soát hộ nghèo, cận nghèo).

III. QUY TRÌNH RÀ SOÁT.

1. Quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ hằng năm gồm 6 bước quy định tại Điều 4, Quyết định số 24/2021/QĐ-CP, cụ thể:

Bước 1. Lập danh sách hộ gia đình cần rà soát: Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cấp xã chủ trì, phối hợp với cơ sở xóm và rà soát viên (trưởng xóm) lập danh sách hộ gia đình cần rà soát, gồm:

a) Hộ gia đình thuộc danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo do Ủy ban nhân dân cấp xã đang quản lý tại thời điểm rà soát.

b) Hộ gia đình có Giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo (*Mẫu số 01 kèm theo QĐ số 24/2021/QĐ-CP*).

Bước 2. Tổ chức rà soát, phân loại hộ gia đình:

Ban Chỉ đạo rà soát cấp xã chủ trì, phối hợp với trưởng xóm thu thập thông tin hộ gia đình, tính điểm, tổng hợp và phân loại hộ gia đình.

Bước 3. Tổ chức họp dân để thống nhất kết quả rà soát:

a) Thành phần cuộc họp: Ban Chỉ đạo rà soát cấp xã, công chức được giao nhiệm vụ làm công tác giảm nghèo cấp xã, Trưởng xóm (chủ trì họp), Bí thư Chi bộ xóm, các đoàn thể và một số đại diện hộ gia đình qua rà soát, hộ gia đình khác; mời đại diện Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã giám sát.

b) Nội dung cuộc họp: Lấy ý kiến thống nhất của ít nhất 50% tổng số người tham dự cuộc họp về kết quả đánh giá, tính điểm đối với các hộ gia đình qua rà soát (chủ yếu tập trung vào các hộ nghèo, hộ cận nghèo mới phát sinh và hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo). Trường hợp ý kiến thống nhất dưới 50%, thực hiện rà soát lại theo quy định tại Bước 2, điểm a và b Bước 3.

c) Kết quả cuộc họp được lập thành 02 biên bản, có chữ ký của chủ trì, thư ký cuộc họp và đại diện của các hộ dân (*01 bản lưu ở xóm, 01 bản gửi BCD rà soát cấp xã*).

Bước 4. Niêm yết, thông báo công khai:

a) Niêm yết công khai kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo tại nhà văn hóa hoặc nhà sinh hoạt cộng đồng thôn và trụ sở UBND cấp xã; thông báo qua đài truyền thanh cấp xã (nếu có) trong thời gian 03 ngày làm việc.

b) Trong thời gian niêm yết, thông báo công khai, trường hợp có khiếu nại của người dân, Ban Chỉ đạo rà soát cấp xã tổ chức phúc tra kết quả rà soát theo đúng quy trình rà soát trong thời gian không quá 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được khiếu nại; niêm yết công khai kết quả phúc tra tại nhà văn hóa hoặc nhà sinh hoạt cộng đồng thôn và trụ sở UBND cấp xã trong thời gian 03 ngày làm việc.

c) Hết thời hạn niêm yết công khai và phúc tra (nếu có), Ban Chỉ đạo rà soát cấp xã tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND cấp xã về danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo và danh sách hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo (sau khi rà soát).

Bước 5. Báo cáo, xin ý kiến của Chủ tịch UBND huyện.

a) Chủ tịch UBND cấp xã báo cáo bằng văn bản, gửi Chủ tịch UBND huyện về kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn.

b) Trong thời gian 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được báo cáo của Chủ tịch UBND cấp xã, Chủ tịch UBND huyện có ý kiến trả lời bằng văn bản.

Bước 6. Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo.

Chủ tịch UBND cấp xã tiếp thu ý kiến của Chủ tịch UBND huyện, quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo và danh sách hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo trên địa bàn (*Mẫu số 02 và 03 kèm theo QĐ số 24/2021/QĐ-CP*).

2. Quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên hằng năm
(quy định tại Điều 5 Quyết định số 24/2021/QĐ-CP):

- Hộ gia đình có giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Mẫu số 01 hoặc giấy đề nghị công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo theo Mẫu số 04 (nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện đến Chủ tịch UBND cấp xã).

- Chủ tịch UBND cấp xã chỉ đạo Ban Chỉ đạo rà soát cấp xã thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên theo quy trình quy định tại Bước 2, Bước 3 và Bước 4; quyết định công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo hoặc hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo; cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bắt đầu rà soát theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 3 Quyết định 24/2021/QĐ-TTg (Thời gian rà soát thường xuyên hằng năm: Mỗi tháng 01 lần, thực hiện từ ngày 15 hằng tháng). Trường hợp không đủ điều kiện theo quy định, Chủ tịch UBND cấp xã trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

IV. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Công tác chuẩn bị

- Kiện toàn Ban Chỉ đạo xã;
- Triển khai kế hoạch, tập huấn nghiệp vụ cho các thành viên Ban chỉ đạo rà soát cấp xã và rà soát viên (trưởng xóm)

2. Tổ chức tập huấn, triển khai:

Tổ chức tập huấn nghiệp vụ và tổ chức triển khai kế hoạch cho Ban Chỉ đạo cấp xã và rà soát viên (trưởng xóm) xong trước ngày 8/9/2024.

3. Tổ chức rà soát, báo cáo kết quả rà soát:

3.1. Thời gian thực hiện:

- Tổ chức rà soát tại hộ gia đình: Từ ngày 10/9/2024 đến ngày 30/9/2024. Các xóm báo cáo sơ bộ trước ngày 25/9/2024; báo cáo chính thức trước ngày 05/10/2024.

- Cấp xã báo cáo sơ bộ về huyện (qua phòng Lao động TBXH) trước ngày 30/9/2024 và báo cáo chính thức trước ngày 10/10/2024.

- Công tác tổng hợp, báo cáo được thực hiện theo mẫu biểu của Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH và Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động - TB&XH và Hướng dẫn của Sở Lao động - TB&XH tỉnh.

3.2. Phúc tra kết quả rà soát:

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy kết quả tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo của địa phương chưa phản ánh chính xác, khách quan, trung thực tình hình kinh tế - xã hội của địa phương hoặc có ý kiến khiếu nại của người dân về kết quả rà soát; Ban Chỉ đạo rà soát cấp xã tổ chức phúc tra lại kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo ở những địa bàn cần thiết, thông báo công khai để Nhân dân biết trước khi UBND xã đề nghị công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Công chức VHXH:

- Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch thực hiện chương trình giảm nghèo hàng năm phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội của địa phương.

- Tham mưu BCD phân công các thành viên Ban chỉ đạo giảm nghèo phụ trách các xóm, đặc biệt tập trung các xóm có tỷ lệ hộ nghèo cao. Chỉ đạo các xóm phân công các Chi hội đoàn thể, cán bộ đảng viên quan tâm giúp các hộ nghèo tăng khả năng tiếp cận các dịch vụ sản xuất và dịch vụ xã hội cơ bản. Vận động giúp đỡ tạo cơ hội cho người nghèo được học nghề, tạo việc làm...

- Thường xuyên quản lý nắm chắc diễn biến hộ nghèo trên địa bàn, đặc biệt là nguyên nhân dẫn đến nghèo của từng hộ để có các biện pháp hỗ trợ kịp thời.

- Tham mưu chỉ đạo các xóm tổ chức rà soát hộ nghèo theo đúng kế hoạch.

2. Cán bộ truyền thanh, VHTDTT xã

- Thực hiện công tác tuyên truyền phổ biến Nghị định số 07/2021/NĐ-CP; Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg; Kế hoạch tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023, để nâng cao nhận thức của người dân về mục đích ý nghĩa, yêu cầu của việc rà soát xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo, nâng cao ý thức, trách nhiệm, tạo sự đồng thuận trong tổ chức thực hiện việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn xã.

3. Công chức kế toán: Hướng dẫn lập dự toán, thanh quyết toán theo quy định hiện hành. Phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện địa bàn xã.

4. Các ngành, đoàn thể, các thành viên Ban chỉ đạo rà soát hộ nghèo, cận nghèo xã:

Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, phối hợp với Công chức Lao động TB&XH tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát việc rà soát trên địa bàn xã.

- Thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc rà soát ở các xóm được phân công phụ trách.

- Tổ chức phúc tra lại kết quả rà soát hộ nghèo, cận nghèo tại các xóm được phân công phụ trách trước khi Ban chỉ đạo giảm nghèo cấp xã báo cáo kết quả rà soát về Ban chỉ đạo giảm nghèo huyện.

5. Đề nghị Ủy ban MTTQ xã và các đoàn thể: Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giám sát việc thực hiện quy trình về thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 theo quy định.

6. Các xóm trên địa bàn xã:

- Triển khai thực hiện kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn xóm.

- Phổ biến, tuyên truyền mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm trên các phương tiện truyền thông; chủ động

phát hiện hộ gia đình gặp khó khăn, biến cố rủi ro trong năm để hướng dẫn hộ gia đình đăng ký rà soát.

- Tổ chức lực lượng rà soát viên thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn.

- Trưởng xóm, báo cáo BCD giảm nghèo xã về kết quả rà soát nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo trên địa bàn theo quy định.

- Tổ chức xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình khi nhận được giấy đề nghị của hộ gia đình.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn xã La Bằng năm 2024. Trong quá trình tổ chức thực hiện có vấn đề khó khăn, vướng mắc, đề nghị báo cáo kịp thời về Ban chỉ đạo xã (qua đ/c Lương Thị Thủy- Công chức VHXXH. Số điện thoại: 0974470222) để được hướng dẫn và giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:

- Phòng Lao động TB&XH huyện;
- TT Đảng uỷ;
- TT HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các thành viên BCD xã;
- Các đ/c trưởng xóm;
- Lưu: VPUB.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Văn Nam